

ĐỀ NGÀNH DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Lã Văn Đoàn*, Nguyễn Văn Tuyên**

TÓM TẮT

Bà Rịa - Vũng Tàu là một tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ với điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên phong phú rất thuận lợi trong việc phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, Bà Rịa - Vũng Tàu có nhiều danh lam, thắng cảnh và nhiều di tích lịch sử nổi tiếng. Đặc biệt, Bà Rịa - Vũng Tàu được biết đến là một trung tâm du lịch biển nổi tiếng trong cả nước và thế giới. Với những lợi thế này, trong những năm gần đây, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã và đang đẩy mạnh phát triển du lịch. Bài viết này phân tích, đánh giá tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm góp phần phát triển du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu theo hướng bền vững.

Từ khóa. Bà Rịa - Vũng Tàu, du lịch, biển, phát triển.

ABSTRACT

Ba Ria - Vung Tau is a Southeast province with natural conditions and plentiful natural resources which are favourable for economic development. Moreover, Ba Ria - Vung Tau has a lot of famous lands cape and historic sites. Especially, Ba Ria - Vung Tau is known for a famous center of sea travel throughout the contry and the world. Thanks to these advantages, in recent years, Ba Ria - Vung Tau has speeded up travel development. This writing analyses and evaluates the potential and reality of travel development in Ba Ria - Vung Tau, on which it proposes some basic solutions in order to develop travel in Ba Ria - Vung Tau.

Keywords: Ba Ria - Vung Tau, travel, sea, development.

1. Dẫn nhập

Bà Rịa - Vũng Tàu là một tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ, được thiên nhiên ưu đãi với điều kiện tự nhiên thuận lợi, tài nguyên thiên nhiên và nhân văn phong phú. Là một trong số ít tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ, Bà

Rịa - Vũng Tàu có cả đồng bằng, biển, rừng, núi và các hải đảo với nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thủy sản,... Không những thế, Bà Rịa - Vũng Tàu còn được biết đến là một trong các trung tâm du lịch biển nổi tiếng của miền Đông Nam Bộ, của cả nước và khu vực với nhiều tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng nhất vùng Đông Nam Bộ như tài nguyên tự nhiên biển, đảo; có hệ sinh thái đa dạng, cảnh quan thiên nhiên, Vườn Quốc gia, Khu Bảo tồn... Đây còn là

* Thạc sĩ, Trường Đại học Lao động - Xã hội (Cơ sở 2), Tp. Hồ Chí Minh

** Tiến sĩ, Trường Đại học Lao động - Xã hội (Cơ sở 2), Tp. Hồ Chí Minh

vùng đất địa linh nhân kiệt, có nhiều di tích lịch sử cách mạng trong các thời kỳ lịch sử phát triển đất nước; là vùng còn lưu giữ các di tích khảo cổ, công trình kiến trúc, phong tục tập quán, lễ hội, thơ ca; về nghề, làng nghề thủ công truyền thống,... góp phần quan trọng thu hút khách du lịch.

Trong giai đoạn hiện nay, cùng với các ngành nghề khác, du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu đã và đang phát triển rất mạnh, chiếm tỷ trọng cao trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đem lại nguồn thu nhập lớn cho tỉnh nhà, tạo công ăn, việc làm cho người dân, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng; du lịch còn đóng vai trò quan trọng kéo theo sự phát triển các ngành dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật; là nhân tố thúc đẩy hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa.

Để ngành du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu phát triển theo hướng bền vững nhằm khai thác hiệu quả lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, truyền thống, các giá trị văn hoá, lịch sử để ngành du lịch phát triển theo hướng chất lượng cao, nhanh chóng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo điều kiện cho các ngành kinh tế khác cùng phát triển, ngoài những chủ trương, chính sách phát triển của ngành, địa phương thì du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu cần có chiến lược phát triển dài hạn.

2. Tầm quan trọng của du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và miền Đông Nam bộ

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc vùng Đông Nam Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; có địa giới hành chính chung dài 16,33 km với thành phố Hồ Chí Minh ở phía Tây, 116,5 km với Đồng Nai ở phía Bắc, 29,26 km với Bình Thuận ở phía Đông, Nam và Tây Nam là biển Đông.

Bà Rịa - Vũng Tàu có diện tích 1.989 km², dân số 1.009.719 người (năm 2015), mật độ dân số 509 người/km². Đơn vị hành chính gồm 2 thành phố: Bà Rịa, Vũng Tàu và 6 huyện: Long Điền, Xuyên Mộc, Đất Đỏ, Châu Đức, Tân Thành và Côn Đảo. Với vị trí nằm trên trục đường xuyên Á, gắn liền với vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, có hệ thống sông, đường biển, đường quốc lộ thuận lợi kết nối các tỉnh khác trong khu vực và các nước trên thế giới là điều kiện cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có du lịch.

Bà Rịa - Vũng Tàu nằm trên trục đường xuyên Á, có mối liên hệ với tuyến đường Hồ Chí Minh, có hệ thống cảng biển, sân bay và mạng lưới đường sông thuận lợi. Các tuyến đường quốc lộ 51, 55, 56 đã nối trực tiếp hay gián tiếp các tỉnh, thành trong cả nước với Bà Rịa - Vũng Tàu và hệ thống đường tỉnh, huyện kết nối các trung tâm, các khu điểm du lịch tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch đi lại và tham quan. Trong tương lai gần, tuyến đường cao tốc nối Thành phố Hồ Chí Minh - thành phố Vũng Tàu và sân bay quốc tế Long Thành hoàn thành mở ra những triển vọng lớn về phát triển kinh tế nói chung, ngành du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng.

Bà Rịa - Vũng Tàu là tỉnh có biển, bờ biển và thềm lục địa giáp với hải phận quốc tế và các nước láng giềng, có vị trí quan trọng là tiền tiêu, cửa ngõ của Việt Nam và vùng Đông Nam Bộ ra biển Đông nên ngành du lịch cùng với các ngành dầu khí, giao thông, thủy sản có trách nhiệm bảo vệ an ninh chính trị, chủ quyền biên giới, hải đảo trên biển của nước ta.

Là tỉnh có tiềm năng về tài nguyên du lịch tự nhiên nổi bật là điều kiện khí hậu, quanh năm có nắng; với hơn 100 km bờ biển, trong

đó 72km có các bãi biển dài và đẹp với nước biển trong xanh, cát trắng mịn và nhiều hải sản; có tiềm năng về hệ sinh thái, đặc biệt là hệ sinh thái tại Vườn Quốc gia Côn Đảo, khu bảo tồn đất ngập nước, hệ sinh thái rừng, hệ sinh thái biển... Là tỉnh có truyền thống cách mạng với nhiều di tích lịch sử, công trình văn hóa,... trong đó có nhiều di tích được xếp hạng quốc gia và quốc gia đặc biệt như: khu nhà tù Côn Đảo, khu nghĩa trang Hàng Dương, nhà lưu niệm Võ Thị Sáu,...

Du lịch góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm của các ngành khác như ngành thủy sản, nông nghiệp, công nghiệp chế biến, tạo động lực thúc đẩy đa dạng hóa các ngành dịch vụ, nghề thủ công truyền thống và nuôi trồng; là tiền đề quan trọng đẩy mạnh, nâng cao và đổi mới chất lượng, mẫu mã hàng hóa sản phẩm của các ngành.

Du lịch đã tạo cơ hội cho mọi người dân trên địa bàn giao lưu hữu nghị về văn hóa, khoa học kỹ thuật, tạo ra sự gắn kết trong quan hệ, trao đổi giữa các vùng miền, các quốc gia. Du lịch cũng góp phần thay đổi diện mạo theo chiều hướng sạch, đẹp, văn minh cho nhiều khu vực trên địa bàn, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, hải đảo, khu vực nông thôn, dân tộc trên địa bàn.

Du lịch góp phần giải quyết được nhiều việc làm cho cộng đồng nhân dân trên địa bàn, đến năm 2015 có trên 18 ngàn người có việc làm trong ngành du lịch; du lịch đã tận dụng được nhiều lao động là cộng đồng dân cư trên địa bàn; nâng cao được thu nhập của một số bộ phận người lao động và gia đình, đặc biệt là các khu vực ven biển, các làng chài phải chuyển đổi ngành nghề do ảnh hưởng phát triển kinh

tế. Du lịch góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức bảo vệ tài nguyên, môi trường, giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm; góp phần bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng cho cộng đồng trên địa bàn.

Du lịch đã giới thiệu, phát huy và làm tăng các giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương thông qua việc xúc tiến quảng bá tài nguyên du lịch và tổ chức nghiên cứu, tham quan của khách du lịch đến các điểm du lịch.

Sản phẩm du lịch trên địa bàn phong phú và đa dạng, nhiều sản phẩm được khách du lịch chấp nhận và mang tính thương hiệu du lịch của địa phương, cũng như ngành du lịch như sản phẩm du lịch biển, đảo, khu du lịch Hồ Tràm, khu du lịch Côn Đảo... đã góp phần nâng hình ảnh du lịch Việt Nam trên thế giới.

3. Thực trạng phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.1. Sản phẩm du lịch

Với nhiều lợi thế về tài nguyên du lịch, các công ty du lịch trên địa bàn đã xây dựng nhiều loại sản phẩm du lịch phục vụ khách du lịch, đặc trưng về sản phẩm du lịch của tỉnh là du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí gắn liền với tài nguyên du lịch biển, sản phẩm du lịch MICE gắn với các dịch vụ khách sạn cao cấp, du lịch văn hóa lịch sử, du lịch chữa bệnh gắn liền với suối nước nóng Bình Châu, du lịch sinh thái tại khu bảo tồn, Vườn Quốc gia...

- Dòng sản phẩm du lịch gắn liền với tài nguyên biển, đảo... thu hút nhiều khách du lịch, dòng sản phẩm này rất đa dạng về số lượng và chất lượng sản phẩm như nghỉ dưỡng, tham quan, nghiên cứu, thám hiểm, khảo sát...

- Sản phẩm du lịch MICE. Xu hướng hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện được tổ chức nhiều và thường xuyên trên địa bàn vì địa hình, điều kiện tự nhiên; cơ sở hạ tầng giao thông; cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đảm bảo cho việc hoàn thành các sự kiện này.

- Sản phẩm du lịch gắn liền với di tích lịch sử văn hóa, lễ hội. Là tỉnh có nhiều di tích lịch sử cách mạng, một số di tích được xếp hạng quốc gia, quốc gia đặc biệt như: Nhà tù Côn Đảo, di tích nhà lưu niệm Võ Thị Sáu, căn cứ Núi Dinh, căn cứ Minh Đạm...; các công trình văn hóa, công trình kiến trúc gắn liền với tôn giáo tín ngưỡng như: Dinh Cô, Chùa Long Bàn, lễ hội nghinh Ông, lễ hội Đình Thần Thắng Tam... thu hút nhiều khách du lịch đến tham quan.

- Sản phẩm du lịch gắn liền với tài nguyên hệ sinh thái tại các Vườn Quốc gia Côn Đảo, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu; hệ sinh thái núi, sông hồ, rừng ngập mặn...

- Sản phẩm du lịch gắn liền với ẩm thực, đặc biệt là thủy hải sản, nhiều nhà hàng đã thu hút nhiều khách du lịch như Hồng Vân, quán Vườn Xoài, Lan Rừng, Gành Hào... Một số cơ sở nuôi trồng thủy sản đã tổ chức các dịch vụ nhà hàng cũng đang thu hút nhiều khách du lịch nội địa.

- Dịch vụ vui chơi giải trí, một số khu du lịch biển trên địa bàn đã chú trọng tổ chức các dịch vụ cho khách du lịch như: lướt ván, thể thao mạo hiểm, dù lượn, mô tô, thể thao trên bãi biển...; một số khách sạn cao cấp đã có các dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp dành cho khách du lịch như: sân golf, tennis, vui chơi có thưởng...

3.2. Về cơ sở lưu trú

Mức tăng trưởng trung bình trong thời kỳ đạt 0,60% về số lượng và 11,48% về số lượng buồng. Đến năm 2015 có 210 cơ sở lưu trú với 9.650 buồng, trong đó cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn (có phân loại từ 1-5 sao) là 165 cơ sở với 8.221 buồng chiếm 85,19% số lượng buồng cụ thể: khách sạn 5 sao có 03 cơ sở với 804 buồng; khách sạn 4 sao có 15 cơ sở với 1.789 buồng; khách sạn 3 sao có 20 cơ sở với 1.322 buồng; khách sạn 1 - 2 sao có 127 cơ sở với 4.306 buồng. Công suất buồng bình quân toàn tỉnh vào khoảng 62% (Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2016).

Số cơ sở lưu trú chưa xếp hạng là 45 cơ sở với 1.429 buồng, trong đó chủ yếu là nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác chưa đủ tiêu chuẩn để đón khách du lịch nhưng chủ doanh nghiệp vẫn đưa vào khai thác khách du lịch nội địa, khách đi lễ hội với giá rẻ, các khách sạn này khai thác tập trung vào mùa hè. Ngoài ra, một số căn hộ, biệt thự cho thuê theo thời vụ gồm 100 phòng cũng đón khách du lịch. Hầu hết số lượng cơ sở này còn thiếu các dịch vụ tối thiểu cho khách, chưa đảm bảo an toàn, an ninh. Vì vậy cần đầu tư nâng cấp để đạt tiêu chuẩn. Đánh giá chất lượng theo các năm cho thấy. Chất lượng cơ sở lưu trú ngày càng được nâng cao, năm 2011 cơ sở lưu trú là số lượng buồng từ 1-5 sao có 4496 buồng, đến năm 2015 là 8221 buồng và nhiều buồng được đầu tư trang thiết bị tiên tiến thỏa mãn nhu cầu của khách du lịch tại các khu du lịch (Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2016).

3.3. Thực trạng về khách du lịch.

- Trong giai đoạn 2005 - 2015 khách du lịch đến với Bà Rịa - Vũng Tàu khá cao, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 11,32%/

năm, trong đó đối với khách quốc tế là 9,6%/năm, khách nội địa là 11,39%/năm, cụ thể: năm 2005 đón được trên 5 triệu khách du lịch thì 10 năm sau đến năm 2015 số lượng khách tăng lên gấp 3 lần, đạt 14,9 triệu lượt khách, trong đó khách có lưu trú là 4,60 triệu lượt

khách chiếm gần 31% và khách tham quan là 10,30 triệu lượt khách chiếm gần 69%; tốc độ tăng trưởng bình quân của lượt khách du lịch đạt 11,32%, đây là tốc độ tăng trưởng tương đối cao so với nhiều địa phương trong vùng Đông Nam Bộ.

Bảng 1. Số lượt khách du lịch đến Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2005 - 2015.

(Đơn vị tính: triệu lượt khách)

Năm	Khách nội địa		Khách quốc tế		Tổng	Khách có lưu trú	
	Số lượt	Tỷ lệ %	Số lượt	Tỷ lệ %		Số lượt	Tỷ lệ %
2005	4,920	95,91	0,210	4,09	5,130	1,356	26,43
2006	5,241	95,81	0,229	4,19	5,470	1,432	26,18
2007	5,488	95,56	0,255	4,44	5,743	1,521	26,48
2008	6,340	96,03	0,262	3,96	6,602	1,543	23,37
2009	7,270	96,29	0,280	3,71	7,550	1,639	21,71
2010	8,115	96,21	0,320	3,79	8,435	2,416	28,64
2011	9,245	96,20	0,365	3,80	9,610	2,635	27,42
2012	10,636	96,22	0,417	3,78	11,054	3,752	33,94
2013	12,023	96,26	0,468	3,74	12,490	4,238	33,93
2014	13,478	96,40	0,504	3,60	13,982	4,335	31,00
2015	14,370	96,44	0,530	3,56	14,900	4,600	30,87
TĐTTBQ	11,39%		9,6%		11,32%	12,99%	

Nguồn: Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- Về một số chỉ tiêu cụ thể về khách có lưu trú: Tốc độ tăng trưởng bình quân đối với khách du lịch có lưu trú là 12,99%/năm. Đến năm 2015 có 4,6 triệu khách có lưu trú, trong đó khách quốc tế có lưu trú là 530 ngàn lượt

khách và khách nội địa là 4,070 triệu lượt khách; như vậy dấu hiệu tăng trưởng khách du lịch lưu trú mang lại nhiều khả quan trong mấy năm gần đây.

3.4. Thời gian lưu trú trung bình

Theo số liệu khảo sát, thời gian lưu trú trung bình của khách giai đoạn 2005 - 2015 cho một du khách quốc tế trên địa bàn là 2,0 ngày, khách du lịch nội địa 1,55 ngày. Ngày lưu trú trung bình như vậy gắn liền với du lịch biển là thấp đối với cả khách quốc tế và nội địa, nếu so sánh với các tỉnh có du lịch biển (thì năm 2015, thời gian lưu trú trung bình của một du khách quốc tế đến Đà Nẵng là 4,6 ngày; Quảng Nam là 3,7 ngày; Khánh Hoà 5,5 ngày và Bình Thuận là 5,8 ngày).

Nguyên nhân khách quan của tình trạng này là sự phát triển của ngành du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu chưa đủ để đáp ứng hai yêu cầu cơ bản của du lịch hiện đại là “khám phá” và “tận hưởng”. Sản phẩm du lịch ít, chưa tạo ra sự khác biệt trong tính đa dạng, dịch vụ du lịch đơn điệu, chủ yếu chỉ là tắm biển. Do đó, tuy các thế mạnh cơ bản của du lịch ở đây là không thể phủ nhận, song lại thiếu các yếu tố tạo giá trị gia tăng - phần quan trọng nhất của cấu trúc du lịch hiện đại - cho du lịch của Bà Rịa - Vũng Tàu.

3.5. Về mức chi tiêu của khách du lịch

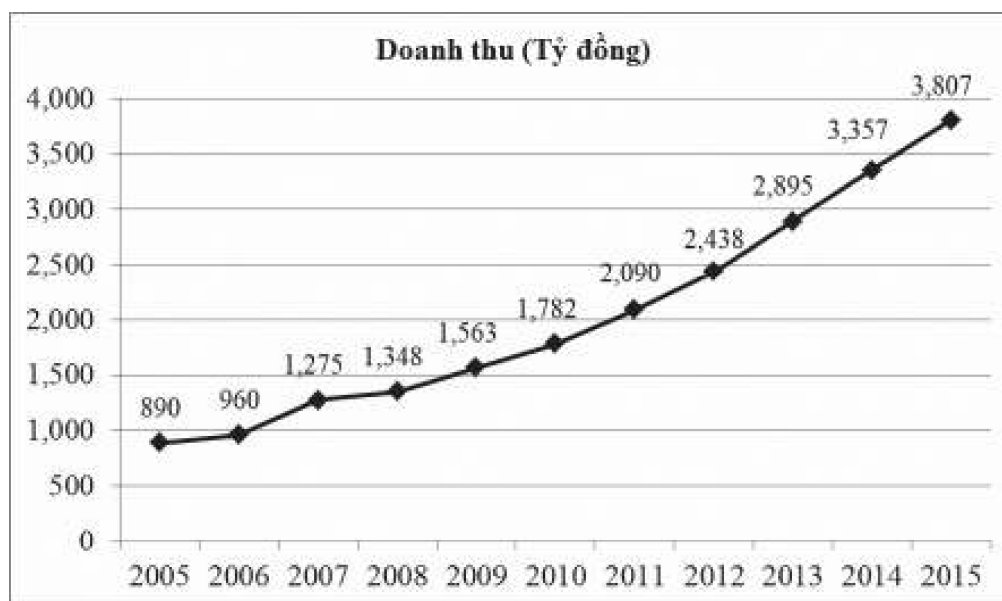
Theo số liệu cập nhật của các công ty lữ hành có tổ chức khách đến tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cũng như căn cứ vào chất lượng sản phẩm du lịch trên địa bàn thì theo các chuyên gia mức chi tiêu trung bình của khách du lịch từ 55 - 85USD, riêng năm 2015 mức chi tiêu của khách lưu trú trên địa bàn có tăng cao hơn đối với khách quốc tế, đặc biệt tại các khu du lịch có chất lượng cao như hồ Tràm. Nếu tính chung mức chi tiêu trung bình cho cả giai đoạn 2005 - 2015 thì mức chi tiêu trung bình đối với khách du lịch quốc tế là khoảng 65 - 75

USD/ngày/khách (trung bình khoảng 1,35 triệu đồng/khách/ngày); đối với khách nội địa là 15 - 25USD/ ngày khách, trung bình khoảng 250 ngàn đồng và đối với khách tham quan thì rất thấp khoảng 4 - 10USD/ngày/khách, trung bình khoảng 100 ngàn đồng (Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2016). Nguyên nhân mức chi tiêu thấp là do các dịch vụ bổ sung trên địa bàn thiếu cả số lượng và chất lượng; còn khách tham quan chủ yếu là tắm biển hầu như không sử dụng đến sản phẩm du lịch và nhiều khách không chi tiêu bất cứ dịch vụ trong quá trình tham quan do khách tự túc mọi dịch vụ trong quá trình đến các điểm du lịch trên địa bàn.

So với các tỉnh trong vùng miền Đông Nam Bộ, mức chi tiêu này chỉ thấp hơn Thành phố Hồ Chí Minh (140 USD); so với các tỉnh có biển thì mức chi tiêu khách du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thấp hơn một số tỉnh thành phố ven biển như: Đà Nẵng là 127,7 USD, Quảng Nam là 75,9 USD, Khánh Hoà là 86,2 USD (Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2016).

3.6. Về tổng doanh thu từ khách du lịch

Nhờ sự tăng trưởng số lượt khách du lịch và mức chi tiêu của khách, tốc độ tăng trưởng của tổng thu từ khách du lịch của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là khá cao và đều trong cả giai đoạn 2005 - 2015 (Hình 1). Nếu như tổng thu từ khách năm 2005 đạt 890 tỷ đồng, thì đến năm 2015 tổng thu từ khách du lịch đã tăng lên hơn 4 lần, đạt 3.807 tỷ đồng (không tính mức trượt giá). Tốc độ tăng trưởng bình quân trong giai đoạn 2005 - 2015 là 36,03%, đây là tốc độ tăng trưởng khá cao so với các ngành nghề khác trong tỉnh, đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao GDP cho tỉnh nhà.



Nguồn: Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Hình 1. Tổng doanh thu từ khách du lịch

4. Một số giải pháp cơ bản phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo hướng bền vững

Để du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu phát triển theo hướng bền vững và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, cùng với việc thực hiện có hiệu quả chiến lược “*phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030*” (Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2017), chúng tôi đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển du lịch tại Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

Thứ nhất, các cấp chính quyền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần nâng cao nhận thức, vai trò quan trọng của ngành du lịch trong sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cần có cơ chế hỗ trợ đặc thù để phát triển ngành du lịch theo hướng đồng bộ. Qua đó, khai thác triệt để những lợi thế so sánh và tiềm năng phát triển của địa phương. Đồng thời, chú trọng tăng cường đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, điều tra nhu cầu của khách du

lịch để có chiến lược tuyên truyền, quảng bá thích hợp; khai thác tối ưu công nghệ thông tin và truyền thông, khuyến khích xã hội hóa để đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; hình thành các chuyên du lịch, tuyến du lịch liên hoàn giữa các vùng du lịch trọng điểm, các địa phương trong nước. Thành lập một số văn phòng đại diện tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, ..., mở chi nhánh văn phòng tại một số nước để mở rộng thị trường khai thác khách du lịch.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá về du lịch như: phát động chiến dịch quảng bá và giới thiệu các chương trình kích cầu du lịch của tỉnh hàng năm thông qua các sự kiện, hoạt động tổ chức tại địa phương cũng như tại các sự kiện trong nước và quốc tế để giới thiệu rộng rãi các điểm đến, tiềm năng du lịch của địa phương, kích thích nhu cầu du lịch trong nước và quốc tế. Xuất bản các ấn phẩm quảng bá du lịch, các chương trình sự

kiện tại các hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế. Tổ chức chương trình, điểm du lịch mới của tỉnh dành cho các công ty lữ hành, các cơ quan thông tấn báo chí. Tổ chức giới thiệu, quảng bá rộng rãi các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, các đợt khuyến mại, giảm giá... trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng thông tin du lịch,... đồng thời tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa và nội dung của chương trình kích cầu đến các tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch, cộng đồng dân cư trên địa bàn. Thị trường khách du lịch cần được mở rộng, đặc biệt phải thu hút số lượng lớn khách du lịch quốc tế có khả năng chi tiêu du lịch cao. Du lịch là hoạt động vui chơi, khám phá, giải trí và nghỉ dưỡng được khách du khách quốc tế lựa chọn trong các dịp nghỉ lễ, nghỉ dưỡng dài ngày. Thời gian lưu trú và khả năng chi tiêu của du khách hoàn toàn phụ thuộc vào chất lượng dịch vụ du lịch. Trong thời gian vừa qua, nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch của Việt Nam nói chung và các tỉnh thành lớn đã được triển khai trên bình diện quốc tế. Tuy nhiên, du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu vẫn chưa có nhiều những hoạt động quảng bá tại các thị trường trọng điểm. Chính vì vậy, trong thời gian tới địa phương cần phối hợp với Tổng cục du lịch và các địa phương khác để xây dựng chương trình phát triển du lịch chung của ngành.

Thứ ba, cần tập trung phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ cho việc phát triển ngành du lịch. Trong đó chú trọng phát triển hệ thống giao thông thuận tiện, thuận lợi cho hoạt động di chuyển của khách du lịch. Hiện nay, việc di chuyển đến Bà Rịa - Vũng Tàu được thực hiện khá đồng bộ có cả kết nối đường biển, đường không, đường bộ với Tp. Hồ Chí Minh, vùng Đông Nam Bộ và các địa phương trong toàn quốc. Sân bay Côn Đảo cần được nâng cấp để trở thành sân bay quốc tế có thể khai thác với tần suất cao và đón số

lượng du khách lớn. Với lợi thế du lịch biển, đảo, Bà Rịa - Vũng Tàu cũng cần hiện đại hóa hệ thống tàu cảng với những phương tiện đủ tiêu chuẩn chất lượng để kết nối hệ thống giao thông trên địa bàn. Trong hoạt động du lịch, cơ sở lưu trú nghỉ dưỡng không chỉ là nhà nghỉ, khách sạn đơn thuần mà còn là các khu Spa, Resort, khu mua sắm, khu vui chơi, khu hội thảo, hội nghị.. Để đáp ứng những nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch, ngành du lịch địa phương cũng cần có chính sách đầu tư phát triển phù hợp, tránh tình trạng đầu tư dàn trải hoặc cung vượt quá cầu.

Thứ tư, thực hiện có hiệu quả việc đa dạng hóa các loại hình và sản phẩm phục vụ du lịch, trong đó coi trọng phát triển và giữ gìn môi trường cảnh quan thiên nhiên và các di sản văn hóa, lịch sử để tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các loại hình du lịch đặc thù của miền biển. Một trong những xu thế du lịch hiện nay đó là du lịch tâm linh, du lịch kết hợp với khám phá, nghỉ dưỡng hoặc chăm sóc sức khỏe. Bà Rịa - Vũng Tàu có những điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch này. Vì vậy, địa phương cần xây dựng chiến lược phát triển du lịch đặc thù cho từng loại hình, từng khu du lịch để không làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của hoạt động du lịch.

Thứ năm, cần tăng cường phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan quản lý liên quan đến du lịch, đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra hoạt động các doanh nghiệp du lịch, từng bước lành mạnh hóa môi trường kinh doanh du lịch. Du lịch Việt Nam nói chung và du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng được biết đến như là một điểm đến an toàn và hấp dẫn du khách. Tuy nhiên, tình trạng “chặt chém”, “chèo kéo” khách du lịch, bất ổn về an ninh do trộm cắp, cướp giật, ăn xin, ô nhiễm rác thải, tệ nạn mại dâm cũng xuất hiện ở một số nơi làm xấu đi hình ảnh du lịch của địa phương. Trong thời

gian tới, Đảng bộ, chính quyền, các nhà làm du lịch và các cơ quan ban ngành Bà Rịa - Vũng Tàu cần thường xuyên giám sát, quản lý để kiên quyết xử lý những tình trạng này. Một trong những mục tiêu mà du lịch của địa phương cần hướng tới đó là “Lấy du lịch để phát triển du lịch, lấy lợi ích của du lịch để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, giữ gìn nét độc đáo của văn hóa trong quá trình hội nhập”.

Thứ sáu, chất lượng dịch vụ du lịch phụ thuộc rất nhiều vào con người, mọi nỗ lực ngành du lịch sẽ không đạt được hiệu quả nếu thiếu nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ trong ngành. Những người làm du lịch ở mọi cấp độ cần có kiến thức, kỹ năng và thái độ, tác phong chuẩn mực trong hoạt động chuyên môn. Do đó, đối với các ban, ngành quản lý các cấp, cần hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, chính sách nhà nước đối với sự phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch: hoàn thiện và quản lý bằng hệ thống cơ sở dữ liệu để có thể dễ dàng thống kê chính xác nhằm dự báo xu hướng phát triển về nguồn nhân lực của ngành. Các ban, ngành thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển nguồn nhân lực của Đảng và Nhà nước, tạo hành lang pháp lý cho công tác phát triển nguồn nhân lực cho du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng mục tiêu, chiến lược đào tạo cụ thể phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch, từ đó, quy hoạch và xây dựng mạng lưới đào tạo hiện đại, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao thông qua việc nâng cấp các cơ sở đào tạo, tăng cường và hỗ trợ về cơ sở vật chất và năng lực cho các cơ sở đào tạo.

Thứ bảy, liên kết phát triển vùng du lịch, tour du lịch với các địa phương khác trên cơ sở phát huy lợi thế của từng địa phương, tránh tình trạng trùng lặp trong việc phát triển các

loại hình du lịch. Việc liên kết phát triển du lịch sẽ làm lợi ích kinh tế gia tăng, tăng nguồn thu từ du lịch và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thanh Hải (2015), “*Bà Rịa - Vũng Tàu chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch*”, Vietnamtourism trang Tin tức - Sự kiện, cập nhật ngày 11/12/2015.
2. Nguyễn Văn Lưu (2013), *Xuất khẩu tại chỗ thông qua du lịch*, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin
3. Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2016), “*Báo cáo tổng thể quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*”.
4. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2017), “*Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030*”, Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/12/2017.
5. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/24916>
6. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/16825>
7. <http://www.bariavungtautourism.com.vn/thong-tin-can-biet/thong-ke-du-lich/w3810-ong-ke-hoat-dong-du-lich-6-thang-dau-nam-2016.htm>
8. <http://www.bariavungtautourism.com.vn/n38/gioi-thieu/tiem-nang-du-lich.htm>
9. <http://www.bariavungtautourism.com.vn/gioi-thieu/tong-quan-br-vt/w22-tong-quan-ba-ria-vung-tau.htm>
10. https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%A0_R%E1%BB%8A_-_V%C5%A9ng_T%C3%A0

Ngày nhận bài: 4/5/2018

Ngày gửi phản biện: 15/5/2018